

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153/QĐ-ĐTKDV

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang

TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/201/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 26/4/2019 của Hội đồng thành viên về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 07/5/2019 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-ĐTKDV ngày 22/5/2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phân bổ chỉ tiêu kinh doanh năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 12/10/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về ban hành Quy chế mẫu bán đấu giá cả lô cổ phần tại doanh nghiệp niêm yết/ đăng ký giao dịch của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán;



Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 06/6/2019 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về Phương án bán vốn tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang;

Xét đề nghị của Chi nhánh phía Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang, sau đây gọi tắt là “Quy chế”.

Điều 2: Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức thực hiện bán đấu giá cả lô 3.565.759 cổ phần sở hữu của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Chi nhánh phía Nam chủ trì phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Chứng khoán MB, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang, các đơn vị và cá nhân liên quan của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước để thực hiện bán cổ phần theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV SCIC (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT, CNPN.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chí Thành

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ CẢ LÔ
BÁN CỔ PHẦN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
TỔ CHỨC TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định việc đấu giá cả lô nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán 3.565.759 cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang (sau đây gọi là cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang) thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc “Bên chuyển nhượng”) là đại diện hợp pháp, và thực hiện giao dịch thỏa thuận ngoài sàn giao dịch chứng khoán, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 1.2. Đợt đấu giá này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang được chào bán theo thực tế/hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2 Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Quy chế* là Quy chế đấu giá cả lô để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang.

- 2.2. *Đấu giá cả lô* là cuộc đấu giá theo hình thức đấu giá theo lô trong đó số lượng cổ phần bán đấu giá được xác định theo một lô, nhà đầu tư tham gia đấu giá phải đặt mua cả lô toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang (Tên viết tắt – SGC).
- 2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- 2.5. *Các Đơn vị tư vấn* là Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) và Công ty cổ phần Định giá và dịch vụ tài chính Việt Nam (VVFC). MBS và VVFC được SCIC thuê để thực hiện tư vấn cho việc bán cổ phần của SCIC tại SGC.
- 2.6. *Tổ chức đấu giá* là Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, theo hợp đồng ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại SGC.
- 2.7. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với SCIC.
(Danh sách Đại lý đấu giá tại *Phụ lục 01* của Quy chế này).
- 2.8. *Hội đồng đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh thành lập, với thành phần gồm đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, SCIC, Công ty cổ phần Chứng khoán MB và SGC và đơn vị liên quan (nếu có), để thực hiện đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định. Đại diện SCIC làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá.
- 2.9. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong nước; tổ chức trong nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.10. *Giá khởi điểm đấu giá* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.
- 2.11. *Mức giá sàn* là mức giá sàn do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu SGC vào ngày tổ chức đấu giá.
- 2.12. *Giá đặt mua hợp lệ* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.

- 2.13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm đấu giá ($10\% \times$ tổng số cổ phần đặt mua \times Giá khởi điểm đấu giá) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm thực hiện theo Quy chế này. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản theo quy định cụ thể tại Khoản 7.4 Điều 7 Quy chế này. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.
- 2.14. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự đấu giá, đáp ứng điều kiện, tiêu chí và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.
- 2.15. *Cuộc bán đấu giá cổ phần* là cuộc đấu giá được thực hiện khi có từ 02 nhà đầu tư đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá trở lên.
- 2.16. *Các trường hợp đấu giá cả lô không thành công* bao gồm:
- Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
 - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ;
 - Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua;
 - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
- 2.17. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.18. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 3 Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về SGC bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của SGC để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ và tỷ lệ sở hữu.
- 3.4. Cam kết hiểu nguyên tắc giá cổ phiếu SGC tại thời điểm tổ chức cuộc đấu giá có thể tăng cao hơn mức Giá khởi điểm đấu giá do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật. Trong trường hợp này, các Nhà đầu tư sẽ phải đặt mua với mức giá theo quy định tại Khoản 4.10 Điều 4 Quy chế này.
- 3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc đấu giá và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong đó bao gồm nguyên tắc xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Khoản 10.5 Điều 10 Quy chế này, Nhà đầu tư có khả năng chỉ trúng giá một phần số cổ phần của cả lô cổ phần chào bán.
- 3.6. Cam kết thực hiện nộp hồ sơ chứng minh năng lực theo quy định tại Khoản 7.1 Điều 7 Quy chế này trước khi thực hiện công bố thông tin và làm các thủ tục đăng ký, tham gia mua cổ phần.

- 3.7. Nhà đầu tư khi tham mua cổ phần tại cuộc đấu giá này thì không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC (Thông tư 219) ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán phải thực hiện báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, SCIC và công bố thông tin theo hình thức báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh trước ngày tổ chức đấu giá 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua theo mẫu đính kèm (*Mẫu 08 – Thông báo trong trường hợp nhà đầu tư có ý định mua đạt/vượt tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai*).
- 3.8. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trước ngày tổ chức đấu giá và các quy định pháp luật có liên quan.
- 3.9. Cam kết mỗi tổ chức/cá nhân chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một tổ chức/cá nhân khác khi đăng ký và tham dự đấu giá. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123. Nhà đầu tư trong nước phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 3.10. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của Quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4 Quy định về đợt chào bán

- 4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập Sa Giang (Mã giao dịch: SGC)
- 4.2. Số lượng cổ phần chào bán: 3.565.759 cổ phần (tương ứng 49,89% vốn điều lệ SGC) (bằng chữ: Ba triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi chín cổ phần)
- 4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- 4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5. Giá khởi điểm đấu giá : **111.700 đồng/cổ phần**
- 4.6. Bước giá : 100 đồng
- 4.7. Hình thức đấu giá: Đấu giá cả lô, trong đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 4.8. Số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa: 0 cổ phần.
- 4.9. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự đấu giá. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá là cả lô số lượng cổ phần chào bán đấu giá. **Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.**
- 4.10. Giá đặt mua hợp lệ: là mức giá **01 (một) cổ phần** không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 4.11. Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá.

Điều 5 Công bố thông tin

SCIC phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, SGC, Công ty cổ phần Chứng khoán MB và các Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc đấu giá trên các phương tiện như sau:

- 5.1. Công ty Cổ phần Chứng khoán MB:
 - Công bố trên 03 (ba) số liên tiếp của 01 tờ báo Trung ương (phát hành toàn quốc) (Báo Đầu tư chứng khoán), 01 tờ báo địa phương (phát hành tại địa phương nơi SGC đăng ký hoạt động - Báo Đồng Tháp) và 01 tờ báo địa phương nơi SCIC đặt trụ sở chính (Hà Nội mới);
 - Công bố thông tin trên website của Công ty cổ phần Chứng khoán MB: <http://www.mbs.com.vn>.

- 5.2. Các Đại lý đấu giá: trên website chính thức của các Đại lý đấu giá theo danh sách Đại lý đấu giá tại Phụ lục 01 đính kèm.
- 5.3. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh công bố thông tin trên website của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh: <http://www.hsx.vn>
- 5.4. SCIC công bố thông tin trên website của SCIC: <http://www.scic.vn>
- 5.5. SGC công bố thông tin trên website của SGC: <http://www.sagiang.com.vn/>
- 5.6. Nội dung thông tin đăng tải trên website:

Đăng tải trong tối thiểu 20 ngày từ ngày 24/06/2019 các nội dung:

- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại SGC;
- Quy chế đấu giá;
- Bản công bố thông tin đấu giá cổ phần của SCIC tại SGC;

Điều 6 Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá

6.1. Đối tượng tham gia đấu giá

6.1.1. Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá: là các Nhà đầu tư trong nước thuộc hai trường hợp sau:

- ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.

6.1.2. Các đối tượng sau không được tham gia đấu giá mua cổ phần SGC tại đợt chào bán này:

- ✓ Thành viên Hội đồng đấu giá;
- ✓ Công ty con của SGC theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- ✓ Các Đơn vị tư vấn.

6.2. Điều kiện tham gia đấu giá

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã nộp hồ sơ năng lực theo Quy chế;
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.
- Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong đợt đấu giá này.
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật và/hoặc theo uỷ quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được uỷ quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

Điều 7 Thủ tục nộp hồ sơ năng lực, đăng ký tham gia đấu giá và nộp Tiền đặt cọc

7.1. Nhà đầu tư nộp hồ sơ năng lực cho SCIC để nhận xác nhận của SCIC đã nộp hồ sơ năng lực trước khi thực hiện công bố thông tin theo Khoản 3.7 Điều 3 (nếu có) và đăng ký tham gia đấu giá như sau:

- Thời gian nộp hồ sơ năng lực: từ ngày 24/06/2019 đến 16h00 ngày 04/07/2019.
- Địa điểm nộp hồ sơ: SCIC – Chi nhánh phía Nam, Tầng 9 Tòa nhà SCIC, 16 Trương Định, Phường 6, Quận 3, TP.HCM. (Người nhận: Chị Đoàn Đặng Quý An – số điện thoại: 028 3933 3818 – máy lẻ: 325)
- Hồ sơ năng lực gồm:
 - Giấy đăng ký kinh doanh/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản photo/bản sao hợp lệ);
 - Xác nhận của Ngân hàng về số dư tài khoản của Nhà đầu tư tối thiểu bằng số Tiền đặt cọc mua cả lô cổ phần;

Trong trường hợp không chấp thuận Nhà đầu tư tham gia phiên đấu giá cả lô, SCIC sẽ có trả lời bằng văn bản trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư và trước 14h00 ngày 06/07/2019.

- 7.2. Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* tại trụ sở các Đại lý đấu giá theo địa điểm nêu tại Khoản 7.3 của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (*Mẫu 01 – Nhà đầu tư trong nước*).
- 7.3. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký:
- *Thời gian làm thủ tục đăng ký*: Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia đấu giá: **từ ngày 08/07/2019 đến 16h00 ngày 12/07/2019.**
 - *Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá*: văn phòng của các Đại lý đấu giá theo thông tin tại danh sách Đại lý đấu giá đính kèm Quy chế này.
- 7.4. *Nộp Tiền đặt cọc*: Nhà đầu tư phải nộp Tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm đấu giá. Tiền đặt cọc không bao gồm phí chuyên khoản và được tính theo công thức sau:
- $$\text{Tiền đặt cọc} = \text{số lượng cổ phần đăng ký} \times \text{Giá khởi điểm đấu giá} \times 10\%$$
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.3 Điều này.
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC tương ứng với từng Đại lý đấu giá (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm tại *Phụ lục 01* Quy chế này.
- Nội dung nộp tiền/chuyên tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua ... cổ phần của SCIC tại SGC".
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu SCIC đã nhận được Tiền đặt cọc được chuyển vào tài khoản của SCIC trước **16h00 ngày 12/07/2019**.
- 7.5. Tiền đặt cọc để đảm bảo quyền tham gia đấu giá và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần.
- 7.6. *Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá*: Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:
- ***Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước***
 - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);

- Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
 - Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***
 - Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
 - Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính), kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
 - Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.
- 7.7. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký quy định tại Khoản 7.3 Điều này. Trường hợp thay đổi đăng ký tham gia đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá gửi *Đại lý đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 03*). Trường hợp hủy đăng ký đấu giá, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá gửi *Đại lý đấu giá* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 04*). Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá phải là bản chính và gửi cho *Đại lý đấu giá* trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8 Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

- 8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Đại lý đấu giá* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự đấu giá (Mẫu 07)*.
- 8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự đấu giá*. *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ là:
- Phiếu do *Đại lý đấu giá* cấp, có đóng dấu treo của *Đại lý đấu giá* và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
 - Phiếu ghi một mức giá duy nhất;
 - Giá đặt mua là giá trên **01 (một) cổ phần**, phải không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
 - *Phiếu tham dự đấu giá* phải được bỏ trong phong bì dán kín.
- 8.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự đấu giá* hoặc *Phiếu tham dự đấu giá* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị *Đại lý đấu giá* (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự đấu giá* mới (*Mẫu 05*) muôn nhất 1 giờ (60 phút) trước thời điểm tổ chức đấu giá. *Phiếu tham dự đấu giá* cũ sẽ không còn giá trị.
- 8.4. Nộp *Phiếu tham dự đấu giá*.

Nhà đầu tư hoặc người đại diện được ủy quyền bỏ bản chính *Phiếu tham dự đấu giá* trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại *Tổ chức đấu giá* theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452
- Thời gian bỏ phiếu từ: **9h00 đến 14h00 ngày 15/07/2019.**
- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự đấu giá* được tính là thời điểm *Tổ chức đấu giá* ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy *Phiếu tham dự đấu giá* đã nộp.
- Những *Phiếu tham dự đấu giá* nộp đúng hạn sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9 Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

- 9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh sẽ kiểm tra, chốt danh sách Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, SGC và các Đại lý đấu giá **trước 17h00 ngày 12/07/2019**. SCIC, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, SGC và các Đại lý đấu giá sẽ công bố thông tin trên trang website của mình các nội dung sau:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
 - Quy định về Mức giá đặt mua hợp lệ tại cuộc đấu giá;
 - Thời hạn nộp Phiếu tham dự đấu giá: **chậm nhất 14h00 ngày 15/07/2019**;
 - Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc đấu giá: **14h30 ngày 15/07/2019**.
- 9.2. Phiên đấu giá được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá và việc đấu giá sẽ áp dụng Khoản 14.1 Điều 14 Quy chế này.

Điều 10 Tổ chức phiên đấu giá và xác định kết quả

- 10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên đấu giá:
- Thời gian bắt đầu: **14h30 ngày 15/07/2019**.
 - Địa điểm: **Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**
Địa chỉ: **16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: (028) 3821 7713 Fax: (028) 3821 7452
- 10.2. Đối tượng tham dự cuộc đấu giá: các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, các Đại lý đấu giá có nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, Hội đồng đấu giá, đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Hội đồng đấu giá) mới được vào phòng tổ chức phiên đấu giá.

10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự đấu giá* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.

10.4. Nhập *Phiếu tham dự đấu giá*

Tại thời điểm mở hồ sơ đấu giá, Hội đồng đấu giá kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự đấu giá*, Tổ chức đấu giá nhập thông tin trên *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả đấu giá theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc đấu giá và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc đấu giá.

10.5. Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Nhà đầu tư trả giá cao nhất và không thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày đấu giá được quyền mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- Trường hợp có trên một (01) nhà đầu tư đặt giá cao nhất bằng nhau, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ phối hợp với SCIC thực hiện xác định kết quả trúng giá của nhà đầu tư theo công thức như sau:

$$\begin{array}{l}
 \text{Số cổ phần Nhà} \\
 \text{đầu tư được} \\
 \text{mua}
 \end{array}
 =
 \begin{array}{l}
 \text{Số cổ phần} \\
 \text{bán đấu giá} \\
 \text{cả lô}
 \end{array}
 \times
 \frac{\begin{array}{l}
 \text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư} \\
 \text{đăng ký mua giá bằng nhau}
 \end{array}}{\begin{array}{l}
 \text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư} \\
 \text{đăng ký mua giá bằng nhau}
 \end{array}}$$

- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá bằng nhau bị lẻ đến hàng [đơn vị/thập phân], Tổ chức đấu giá sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng [chục/đơn vị] của Nhà đầu tư để dồn vào cho 01 Nhà đầu tư có mã số nhà đầu tư tham gia đấu giá nhỏ nhất (ưu tiên về thời gian) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp.
- Giá bán là giá đấu thành công của nhà đầu tư, theo đó nhà đầu tư trúng giá ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.
- Trường hợp chỉ có *một (01)* *Phiếu tham dự đấu giá* hợp lệ khi cuộc đấu giá đã được tổ chức, Nhà đầu tư đó phải mua cả lô cổ phần đã đăng ký theo mức giá đặt mua.

- Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức đấu giá, SCIC và đại diện Hội đồng đấu giá đồng ký biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 11 Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư

- 11.1. Tổ chức đấu giá có trách nhiệm: công bố kết quả đấu giá cho các đối tượng tham dự cuộc đấu giá ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.
- 11.2. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, SCIC, SGC và các Đại lý đấu giá có trách nhiệm công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức đấu giá, SCIC và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 11.3. Thông báo kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư trúng giá hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12 Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

- 12.1. Giá thanh toán của Nhà đầu tư là mức giá Nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức đấu giá, không thấp hơn mức Giá khởi điểm đấu giá và Mức giá sàn tại ngày tổ chức đấu giá.
- 12.2. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần theo Khoản 12.3 dưới đây trên cơ sở kết quả đấu giá của Nhà đầu tư trúng giá **muộn nhất là ngày 22/07/2019**. Nhà đầu tư thực hiện thanh toán đảm bảo SCIC nhận được tiền thanh toán mua cổ phần **trong ngày 22/07/2019**.
- 12.3. Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả đấu giá trừ Tiền đặt cọc. Thông tin thanh toán như sau:
 - Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số tài khoản: 0011001703566
 - Ngân hàng: Sở giao dịch NHTMCP Ngoại thương Việt Nam
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền thanh toán mua ... cổ phần của SCIC tại SGC".
- 12.4. SCIC thực hiện các thủ tục để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá theo quy định.

Điều 13 Các trường hợp vi phạm

- 13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:
- a. Không nộp hoặc nộp Phiếu tham dự đấu giá không đúng thời gian quy định tại Khoản 8.4 Điều 8 Quy chế này mà không do các nguyên nhân bất khả kháng được Hội đồng đấu giá chấp thuận trước thời điểm bắt đầu cuộc đấu giá lúc 14h30 ngày 15/07/2019.
 - b. Phiếu tham dự đấu giá không phải Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của Đại lý đấu giá;
 - c. Phiếu không ghi giá đặt mua hoặc không xác định được giá đặt mua hoặc ghi sai bước giá hoặc ghi giá đặt mua thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ theo quy định tại Khoản 4.10 Điều 4 Quy chế này;
 - d. Nhà đầu tư đã đăng ký nhưng không đặt mua.
 - e. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc và không được mua cổ phần.
Trường hợp Nhà đầu tư chỉ trúng giá một phần của cả lô cổ phần chào bán (do có trên 1 nhà đầu tư cùng trả giá cao nhất bằng nhau) và không thanh toán toàn bộ tiền mua cho số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, thì Nhà đầu tư không được hoàn trả tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá.
 - f. Không thực hiện giao dịch mua cổ phần và thanh toán theo đúng quy định tại Điều 12 Quy chế này.
- 13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều này) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng đấu giá sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia đấu giá và/hoặc có được hoặc không được nhận lại Tiền đặt cọc.

Điều 14 Xử lý các trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công

- 14.1. Trong các trường hợp đấu giá công khai không thành công, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá/ngày tổ chức đấu giá, Tổ chức đấu giá thông báo cho SCIC về cuộc đấu giá công khai không thành công.

- 14.2. Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán để chuyển nhượng vốn, SCIC sẽ tiếp tục tiến hành tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

Điều 15 Xử lý Tiền đặt cọc

- 15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:
- Nhà đầu tư đã tham dự đấu giá nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
 - Cuộc đấu giá bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3.5 Điều 3 Quy chế này.
 - Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này.
 - Cuộc đấu giá không được tổ chức theo quy định tại Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia đấu giá.
 - Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng đấu giá.
- 15.2. Các Đại lý đấu giá, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do SCIC cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng) trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của các Đại lý đấu giá, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.
- 15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc.
- 15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt đấu giá này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16 Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

- 16.1. Quyết định Giá khởi điểm đấu giá.

- 16.2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh. Gửi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh các tài liệu liên quan đến đấu giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở các tài liệu do tổ chức tư vấn soạn thảo và thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.
- 16.3. Ký hợp đồng dịch vụ với các công ty chứng khoán làm đại lý.
- 16.4. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng đấu giá. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành. Ban hành Quy chế theo quy định.
- 16.5. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu xảy ra một trong các trường hợp như: (1) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo Thông báo kết quả đấu giá; hoặc (2) Nhà đầu tư thuộc diện chào mua công khai được miễn chào mua công khai nhưng không thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- 16.6. Phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh đăng tải thông tin về việc đấu giá cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này và đăng tải thông tin về Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai đã thực hiện báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh và SCIC.
- 16.7. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.
- 16.8. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc, cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.
- 16.9. Phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký theo quy định tại Khoản 9.1 Điều 9 Quy chế này.
- 16.10. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần. trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 21.7 Điều 21, SCIC sẽ được quyền từ chối thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 16.11. Công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.
- 16.12. Quyết định và thực hiện việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.
- 16.13. Xử lý đối với trường hợp đấu giá không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.

- 16.14. Quyết định tuyên bố hủy kết quả đấu giá nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi đấu giá.
- 16.15. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của SCIC được quy định tại Quy chế này và các trách nhiệm của chủ sở hữu số cổ phần bán đấu giá.
- 16.16. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá.

Điều 17 Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty cổ phần Chứng khoán MB

- 17.1. Cử đại diện tham gia Hội đồng đấu giá.
- 17.2. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức đấu giá thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 18 Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý đấu giá

- 18.1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với SCIC.
- 18.2. Phối hợp với SCIC và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý đấu giá các thông tin về việc đấu giá do SCIC cung cấp theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 18.3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.
- 18.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia đấu giá, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia đấu giá và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.
- 18.5. Kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký tham gia đấu giá của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện.
Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).
- 18.6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

- 18.7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thông báo cho Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia đấu giá hoặc đơn đề nghị hủy tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Hội đồng đấu giá trước 14h00 ngày 15/07/2019.
- 18.8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá **trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự**, bao gồm:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân).
- 18.9. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định hoặc không thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này, *Đại lý đấu giá* có trách nhiệm hướng dẫn Nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia đấu giá để đăng ký lại hoặc thực hiện công bố thông tin (nếu chưa công bố) trước thời điểm hết hạn đăng ký đúng theo quy định nếu Nhà đầu tư vi phạm quy định.
- 18.10. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả đấu giá do SCIC cung cấp, gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
- 18.11. Thông báo, gửi kết quả đấu giá cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả đấu giá.
- 18.12. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của Nhà đầu tư cho SCIC sau khi hoàn tất đấu giá.

Điều 19 Trách nhiệm và quyền hạn của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- 19.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 19.2. Thống nhất với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

- 19.3. Yêu cầu SCIC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc đấu giá theo quy định.
- 19.4. Quyết định thành lập và cử nhân sự tham gia Hội đồng đấu giá.
- 19.5. Thực hiện công bố thông tin trên website của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh về phiên đấu giá theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 19.6. Công bố thông tin ngay khi Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai thực hiện báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
- 19.7. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự đấu giá của các Nhà đầu tư.
- 19.8. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.
- 19.9. Thông báo kết quả đấu giá cho các Nhà đầu tư ngay tại phiên đấu giá.
- 19.10. Chuyển giao Phiếu tham dự đấu giá, Biên bản xác định kết quả đấu giá cho SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 19.11. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc đấu giá cổ phần phù hợp với hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức đấu giá cổ phần của SCIC tại SGC và quy định của pháp luật.
- 19.12. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh được quy định tại Quy chế này.

Điều 20 Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng đấu giá

- 20.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định.
- 20.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.
- 20.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 20.4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.
- 20.5. Hội đồng đấu giá hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Điều 21 Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia đấu giá

- 21.1. Điền Đơn đăng ký tham gia đấu giá và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Đại lý đấu giá.

- 21.2. Phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán (đối với tất cả các nhà đầu tư) khi đăng ký tham gia đấu giá.
- 21.3. Nộp hồ sơ năng lực theo quy định tại Điều 7 Quy chế này;
- 21.4. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 21.5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 21.6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 21.7. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo Luật chứng khoán phải thực hiện báo cáo Hội đồng đấu giá và công bố thông tin trước khi thực hiện 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua.
- 21.8. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 21.9. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 22 Luật điều chỉnh; Cơ quan giải quyết tranh chấp

22.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

22.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.
- (b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.

- (c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.

Điều 23 Quy định khác

SCIC, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, Các Đơn vị tư vấn và các Đại lý đầu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần đầu giá.

Điều 24 Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
(ký đóng dấu)

